

Số: 36 /2017/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 28 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2016/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Sơn B, sinh năm 1973. Địa chỉ: Khu phố A, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Ông Bùi Hoàng M, sinh năm 1956. Địa chỉ: Khu phố B, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị Đ, sinh năm 1961. Địa chỉ: Khu phố B, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hộ ông Bùi Hoàng M (gồm có ông Bùi Hoàng M và bà Dương Thị Đ) đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với ông Nguyễn Sơn B phần đất có diện tích 86,1m² thuộc các thửa 31B, 31C và 428B cùng tờ bản đồ số 37, tọa lạc tại khu phố B, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (số thửa cũ 2077, tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại ấp N, xã M, huyện CT, tỉnh Bến Tre) nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do hộ Bùi Hoàng M đứng tên số M 470545 cấp ngày 03/02/1999 (có họa đồ kèm theo).

- Hộ ông Bùi Hoàng M có nghĩa vụ hoàn thành các thủ tục sang nhượng phần đất có diện tích nêu trên cho ông Nguyễn Sơn B theo quy định của pháp luật.

- Ông Nguyễn Sơn B có nghĩa vụ chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với phần đất có diện tích 86,1m² thuộc các thửa 31B, 31C và 428B cùng tờ bản đồ số 37, tọa lạc tại khu phố B, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre được nhận chuyển nhượng từ hộ ông Bùi Hoàng M (có họa đồ kèm theo) do phần đất này nằm trong lộ giới đường Quốc lộ 60.

- Kiến nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Sơn B đối với diện tích đất 86,1m² do nhận chuyển nhượng từ hộ ông Bùi Hoàng M như đã nêu trên.

- Ghi nhận việc ông Nguyễn Sơn B đã nhận phần đất có diện tích 86,1m² thuộc các thửa 31B, 31C và 428B cùng tờ bản đồ số 37, tọa lạc tại khu phố B, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do hộ Bùi Hoàng M đứng tên số M 470545 cấp ngày 03/02/1999 và đã xây nhà kiên cố trên phần đất này từ năm 2012.

- Việc giao nhận số tiền còn lại của hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất do các bên tự thỏa thuận thực hiện và thanh toán riêng, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án ghi nhận.

- Chi phí tố tụng do hai bên tự thỏa thuận và đã thực hiện xong nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, ông Nguyễn Sơn B tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000212 ngày 17/10/2016 của Chi cục thi hành án thành phố BT. Ông Nguyễn Sơn B được hoàn lại số tiền chênh lệch là 40.800.000 (Bốn mươi triệu tám trăm ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Bến Tre;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP BT.
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Như Phương

